

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10/4/2025
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Ngọc Yên và bà Lê Thị Phương Mai.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thu Uyên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26/3/2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Thôn 4 Ngọc Nhị, xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Bùi Quang T, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã H, huyện X, TP. Hà Nội.

Chị H, anh T đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 01/02/2025, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Đinh Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Bùi Quang T từ năm 2012 là hôn nhân tự nguyện tiến bộ, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, Hà Nội. Sau khi cưới cả hai về chung sống với nhau tại thôn Giáp Ba, xã Bạch Hạ. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 02-03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp, anh Tùng thường xuyên chơi bời, cờ bạc, đàn đúm bạn bè, không quan tâm vợ con. Anh Tùng nợ nần rất nhiều, mặc dù đã nai lưng làm lụng rất vất vả cũng không đủ tiền trả nợ cho anh Tùng, từ đó vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, chửi bới, xúc phạm

nhau. Trong thời gian chung sống, chị đã nhiều lần có ý định ly hôn nhưng họ hàng gia đình hai bên khuyên can và nghĩ vì thương các con nhỏ nên chị lại cố gắng ở lại. Tháng 5/2022, vợ chồng quyết định chuyển vào Tây Ninh thuê nhà, sinh sống, lập nghiệp, tuy nhiên, anh Tùng vẫn tiếp tục chơi bời, cờ bạc, phá phách, không quan tâm đến vợ con. Do không thể chung sống cùng anh Tùng nên đến tháng 5/2023 chị đưa các con bỏ về nhà ngoại ở huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa sống ly thân với anh Tùng cho đến nay. Sau khi chị về được vài tháng anh Tùng có gọi về báo đã chuyển đi nơi khác sinh sống, làm việc nhưng không nói chuyển đi đâu. Liên hệ với phía chủ trọ ở Tây Ninh thì được biết anh Tùng đã trả nhà, từ đó anh Tùng không còn liên lạc với chị nữa.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, thời gian ly thân đã lâu, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức... nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên giải quyết cho chị được ly hôn anh T để giải phóng cho cả hai.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Quang B, sinh ngày 10/7/2013 và Bùi Kim Ng, sinh ngày 13/7/2020, hiện 2 cháu đang ở với chị H. Ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh Tùng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Chị Hồng khẳng định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Bùi Quang Tùng: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa làm việc nên không rõ quan điểm.

Xác minh tại UBND xã Bạch Hạ nơi anh Bùi Quang T cư trú, xác định:

Tại thời điểm xác minh, anh T, chị H vẫn có Hộ khẩu thường trú tại địa phương; Chị H hiện không thấy ở địa phương còn anh T thì vẫn thường xuyên đi đi về về.

Giữa vợ chồng anh Tùng, chị Hồng có nhiều mâu thuẫn và ly thân đã lâu, đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

Anh T, chị H có 02 con chung như chị H trình bày, hiện cả hai con đang ở cùng chị Hồng tại Quảng Xương, Thanh Hoá. Ly hôn, đề nghị Toà án giao con chung cho chị Hồng tiếp tục nuôi dưỡng để đảm bảo sự ổn định và phát triển của các con.

Đại diện VKSND tham gia phiên toà xác định:

- Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Các đương sự đã được tạo mọi điều kiện để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hồng; giao con chung cho chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tùng cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật; tài sản và công nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; Chị Hồng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án về Tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, do nơi cư trú của bị đơn thuộc xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội nên việc Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa: Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt. Vì vậy, theo quy định của Khoản 1, 2 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt anh Tùng, chị Hằng.

[2]. Về quan hệ hôn nhân và yêu cầu của các bên:

Năm 2013, chị Đinh Thị Hồng kết hôn với anh Bùi Quang T đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội (Đăng ký số 13/2013 ngày 25 tháng 01 năm 2013). Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xô sát. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2023 cho đến nay, trong thời gian ly thân anh Tùng không quan tâm, hỏi han hay có biện pháp gì hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, vợ chồng ly thân thời gian dài, phía anh Tùng có thái độ bỏ mặc, không níu kéo, hàn gắn khiến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức... Yêu cầu xin ly hôn của chị Hồng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Quang Bách, sinh ngày 10/7/2013 và Bùi Kim Ngọc, sinh ngày 13/7/2020, hiện cả 2 đang ở với chị Hồng.

Xét thấy: Cháu Bách và cháu Ng hiện nay đang sinh sống ổn định cùng chị Hồng, chị Hồng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu, phía anh Tùng không có chỗ ở, nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, để ổn định sự phát triển của con chung cũng như điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc con chung, nên giao cả 02 con chung cho chị Hồng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Phía chị Hồng cũng không yêu cầu anh Tùng phải cấp dưỡng nuôi con chung... nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hồng xác định không có tài sản công nợ chung, không yêu cầu giải quyết, trong khi anh Tùng không có quan điểm, do đó Tòa không xét trong vụ án này. Trường hợp sau này, nếu các bên có tranh chấp và có yêu cầu, thì Tòa án sẽ giành quyền khởi kiện trong 01 vụ kiện độc lập khác, để không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cũng như quyền lợi của các bên trong việc kiện.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Hồng phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Hồng, anh Tùng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên:

1. Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Bùi Quang T.

2. Giao con chung là Bùi Quang B, sinh ngày 10/7/2013 và Bùi Kim Ng, sinh ngày 13/7/2020 cho chị Đinh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tùng cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

3. Về tài sản, công nợ chung: Tòa không xét.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0015726 ngày 12/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo chị Đinh Thị H và anh Bùi Quang T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKSND huyện Phú Xuyên
- Chi cục THA huyện Phú Xuyên
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phùng Văn Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA